

**CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH TIỀN HÙNG
KCN MỸ XUÂN B1-TIỀN HÙNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 09 năm 2025

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU QUAN TRẮC TRUNG BÌNH NGÀY TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG
KCN MỸ XUÂN B1-TIỀN HÙNG THÁNG 08/2025 (TỪ NGÀY 01/08/2025 ĐẾN NGÀY 31/08/2025)**

Ngày	Giá trị trung bình pH	Giá trị trung bình TSS (mg/l)	Giá trị trung bình NH4 (mg/l)	Giá trị trung bình Nhiệt độ (°C)	Giá trị trung bình COD (mg/l)	Lưu lượng _Vào (m3/ngày)	Lưu lượng _Ra (m3/ngày)
01/08/2025	6.84	10.26	2.68	31.01	21.95	1,676	1,607
02/08/2025	6.72	9.31	2.83	31.05	18.54	1,654	1,616
03/08/2025	6.48	7.51	2.73	29.91	26.98	1,836	1,118
04/08/2025	6.58	11.74	2.75	31.99	21.67	1,664	2,292
05/08/2025	6.74	10.99	2.67	31.29	24.54	1,642	1,565
06/08/2025	6.82	11.26	2.79	31.29	21.47	1,688	1,600
07/08/2025	6.98	10.41	2.74	31.32	25.46	1,690	1,603
08/08/2025	6.76	8.65	2.86	31.33	23.34	1,673	1,588
09/08/2025	6.72	8.72	3.03	31.09	20.31	1,747	1,584
10/08/2025	6.86	6.86	3.03	30.84	22.37	1,586	1,609
11/08/2025	6.88	6.93	3.02	30.76	20.00	1,684	1,603
12/08/2025	6.84	7.08	2.89	30.87	22.53	1,673	1,600
13/08/2025	6.61	10.60	2.93	30.98	26.38	1,680	1,623
14/08/2025	7.08	9.26	2.84	31.01	23.63	2,120	2,033
15/08/2025	7.11	9.05	2.90	31.10	26.58	1,658	1,671
16/08/2025	6.81	7.52	2.62	30.25	31.17	1,638	1,595
17/08/2025	6.95	8.82	2.53	29.99	22.40	1,661	1,618
18/08/2025	6.87	9.94	2.55	29.97	27.57	1,606	1,601
19/08/2025	6.75	7.07	2.57	30.20	27.68	1,656	1,553
20/08/2025	6.90	7.19	2.39	30.62	28.24	1,748	1,598
21/08/2025	6.72	6.52	2.07	30.61	26.10	1,740	1,660
22/08/2025	6.64	6.39	1.91	29.97	25.09	1,657	1,589
23/08/2025	6.60	6.72	2.00	29.93	23.57	1,660	1,607
24/08/2025	6.53	6.58	2.17	30.05	25.63	1,611	1,591
25/08/2025	6.91	7.67	2.22	29.98	30.13	1,671	1,622
26/08/2025	6.87	6.94	2.28	29.72	28.18	1,666	1,624
27/08/2025	6.84	8.69	2.32	29.59	24.73	1,689	1,634
28/08/2025	6.83	17.96	2.50	30.05	18.61	1,503	1,386
29/08/2025	6.87	6.12	1.88	28.45	9.91	0	59

30/08/2025	6.97	6.77	2.36	29.41	20.31	2,900	2,032
31/08/2025	6.88	8.80	2.61	30.56	15.23	2,935	2,926
Giá trị trung bình Tháng	6.81	8.66	2.57	30.49	23.56	1,710.1	1,626.0
QCVN 40:2011/BTNMT, cột A, Kq=0,9; Kf=1,0	6 - 9	45 (mg/L)	4.5 (mg/L)	40 (°C)	67.5 (mg/L)	GPMT số: 114/GPMT-BTNMT ngày 20/04/2023, công suất cấp phép là 3.000 (m3/ngày đêm)	

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH TIẾN HÙNG



GIÁM ĐỐC

LE VIỆT HÙNG